

Số: 5675/QĐ-UBND

Cẩm Giàng, ngày 15 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp bổ sung kinh phí cho đơn vị dự toán khối sự nghiệp giáo dục để thực hiện hỗ trợ chi phí học tập học kỳ II năm học 2021 - 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số: 3889/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Hải Dương về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số: 225/TTr-TCKH ngày 15 tháng 9 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trích ngân sách huyện, số tiền: 190.575.000 đồng (Một trăm chín mươi triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) (Từ nguồn kinh phí chi sự nghiệp giáo dục của tỉnh bổ sung có mục tiêu trong dự toán đầu năm 2022). Cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị dự toán khối sự nghiệp giáo dục trên địa bàn huyện để thực hiện hỗ trợ chi phí học tập học kỳ II năm học 2021 - 2022.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Việc cấp phát, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của chế độ quản lý tài chính hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Giáo dục & Đào tạo; Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Hiệu trưởng các trường có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TCKH



Trần Văn Quyết

Được quét bằng Cam

Số: 5672 /QĐ-UBND

Cẩm Giàng, ngày 15 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp bổ sung kinh phí cho đơn vị dự toán khối sự nghiệp giáo dục để thực hiện hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ mẫu giáo học kỳ II năm học 2021 - 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số: 3889/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Hải Dương về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số: 226/TTr-TCKH ngày 15 tháng 9 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trích ngân sách huyện, số tiền: 33.200.000 đồng (Ba mươi ba triệu hai trăm nghìn đồng) (Từ nguồn kinh phí chi sự nghiệp giáo dục của tỉnh bổ sung có mục tiêu trong dự toán đầu năm 2022). Cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị dự toán khối sự nghiệp giáo dục trên địa bàn huyện để thực hiện hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ mẫu giáo học kỳ II năm học 2021 - 2022.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Việc cấp phát, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của chế độ quản lý tài chính hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Giáo dục & Đào tạo; Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Hiệu trưởng các trường có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TCKH.



CHỦ TỊCH

Trần Văn Quyết

Số: 5674/QĐ-UBND

Cẩm Giàng, ngày 15 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp bổ sung kinh phí cho đơn vị dự toán khối sự nghiệp giáo dục để hỗ trợ cấp bù học phí học kỳ II năm học 2021 - 2022 theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số: 3889/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Hải Dương về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số: 224/TTr-TCKH ngày 15 tháng 9 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trích ngân sách huyện, số tiền: 93.001.000 đồng (Chín mươi ba triệu không trăm linh một nghìn đồng) (Từ nguồn kinh phí chi sự nghiệp giáo dục của tỉnh bổ sung có mục tiêu trong dự toán đầu năm 2022). Cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị dự toán khối sự nghiệp giáo dục trên địa bàn huyện để chi cấp bù học phí học kỳ II năm học 2021 - 2022 theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Việc cấp phát, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của chế độ quản lý tài chính hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Giáo dục & Đào tạo; Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Hiệu trưởng các trường có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TCKH



Trần Văn Quyết

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính
 Đơn vị: Trường MN Thạch Lỗi
 Chương 622- Loại 490- Khoản 491

DỰ TOÁN BỔ SUNG THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 40/QĐ- MNTL ngày 28/09/2022 của Hiệu trưởng trường MNTL)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
	Lệ phí A	
	Lệ phí B	
	
1.2	Phí	
	Phí A	
	Phí B	
1.3	Nộp ngân sách nhà nước từ nguồn thu học phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
	Lệ phí A	
	Lệ phí B	
3.2	Phí	
	Phí A	
	Phí B	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2,1
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	2,1
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2,1
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tin	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
11	Chi Chương trình mục tiêu	
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia (Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)	
2	Chi Chương trình mục tiêu (Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)	

Ngày 28 tháng 9 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị